

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 531/2022/HS-PT

Ngày: 27/06/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Quang**.

Ông **Nguyễn Đăng Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tường Thị Huyền**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Đồng**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 328/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo Mạc Xuân B, Phạm Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc” do có kháng cáo của các Bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Mạc Xuân B, sinh năm 19XX; Giới tính: Nam.

HKTT: Trại Nẻ, phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Phòng 18, số nhà 60, ngõ 41 Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạc Xuân L và bà: Thân Thị Th

(Đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị H (Đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 07/7/2017 Ủy ban nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/6/2021; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Ngọc Th, sinh năm 19xX; Giới tính : Nam.

HKTT: Thôn Minh Thượng, xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.
Chỗ ở: Ngách 20, ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Trung Th và bà: Lê Thị Th; Có vợ là Nguyễn Thị Ng; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa;

* Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2010/HSST ngày 18/8/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh và Bản án hình sự phúc thẩm số: 118/HSPT/2010 ngày 20/10/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/6/2021; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

*Các Bị cáo không kháng cáo: **Nguyễn Văn H; Nguyễn Văn Ch.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/6/2021 bị cáo **Mạc Xuân B** rủ các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Nguyễn Văn Ch và Nguyễn Văn H đến phòng trọ của bị cáo B tại: Phòng

số 18, số nhà 60, ngõ 41 Trương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để chơi đánh bạc được thua bằng tiền. Sau đó bị cáo B chủ động đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ, nước uống về để đánh bạc.

Các Bị cáo bắt đầu chơi đánh bạc từ khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày dưới hình thức đánh tá lả bằng bộ bài do bị cáo B mua. Cách thức chơi như sau: Dùng một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài để chơi. Bắt đầu chơi thì mỗi người sẽ được chia 09 lá bài, riêng người chia bài đánh đầu tiên được chia 10 lá, các lá bài còn lại sẽ xếp chồng để giữa chiếu cho mọi người lần lượt bốc và đánh xoay vòng cho đến khi hết bài. Người có 10 lá bài đánh cho người kế bên 01 lá, người kế bên có thể “ăn” để tạo “Phỏm” hoặc bốc 01 lá bài trên chiếu, sau đó đánh ra 01 lá bài cho người kế tiếp. Cứ như thế cho đến khi hết ván. Ván bài kết thúc khi có người “ù”, nếu không có ai “ù” thì hạ “Phỏm” tính điểm. Sau khi ván bài kết thúc, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của các quân bài lại với nhau, ai có số điểm ít nhất là người thắng. Điểm được tính từ 01 đến 13 tương ứng với các lá bài: Lá bài có chữ A là 01 điểm, lá bài có số từ 02 đến 10 tính theo số trên bài, lá bài có chữ J là 11 điểm, chữ Q là 12 điểm và chữ K là 13 điểm. “Phỏm” là phải có từ 03 lá bài trở lên cùng chất hoặc cùng số, chữ với nhau. “Ù” là tất cả bài chơi trên tay đều là “Phỏm”. Người thắng sẽ được số tiền 120.000 đồng, trong đó người chơi về thứ hai thua 20.000 đồng, người chơi về thứ ba thua 40.000 đồng, người chơi về thứ tư thua 60.000 đồng. Ai không có phỏm thua 80.000 đồng. Nếu có người “ù” sẽ thắng được của ba người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Ngoài ra, nếu ai ù sẽ bỏ ra 20.000 đồng đưa cho bị cáo B để bù vào tiền bài và nước uống phục vụ việc đánh bạc. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, khi các Bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an phường Giáp Bát phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ tú lơ khơ màu xanh gồm 52 quân bài, 01 bộ tú lơ khơ màu đỏ gồm 52 quân bài và số tiền là 18.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th, Nguyễn Văn H** và **Nguyễn Văn Ch** khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/6/2021 bị cáo Mạc Xuân B rủ các bị cáo Th, H, Ch đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả. Các Bị cáo chơi đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 14/6/2021 thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Số tiền các bị cáo B, Th, H và Ch sử dụng để đánh bạc cụ thể như sau:

+ Bị cáo Mạc Xuân B mang theo số tiền 1.800.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc chỗ bị cáo B ngồi số tiền 800.000 đồng. Bị cáo B đang thua số tiền 1.000.000 đồng.

+ Bị cáo Hoàng Ngọc Th mang theo số tiền 10.700.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ của Bị cáo Th số tiền 8.030.000 đồng, gồm tại chiếu bạc chỗ bị cáo Th ngồi số tiền 1.030.000 đồng và 7.000.000 đồng bị cáo Th để trong túi quần. Bị cáo Th đang thua số tiền 2.670.000 đồng.

+ Bị cáo **Nguyễn Văn H** mang theo số tiền 3.000.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc chỗ bị cáo H ngồi số tiền 1.250.000 đồng. Bị cáo H đang thua số tiền 1.750.000 đồng.

+ Bị cáo **Nguyễn Văn Ch** mang theo số tiền 2.900.000 đồng và dùng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc chỗ bị cáo Ch ngồi số tiền 8.320.000 đồng. Bị cáo Ch đang thắng số tiền 5.420.000 đồng.

Các Bị cáo khai nếu có người “ù” thì sẽ phải đưa B số tiền 20.000 đồng là tiền bị cáo B ứng ra để mua bài, mua nước, tuy nhiên đến thời điểm bị bắt quả tang vẫn chưa có ai “ù” ván nào. Tổng số tiền các Bị cáo sử dụng để đánh bạc là 18.400.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 347/CT-VKSNDQHM ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo **Mạc Xuân B, Nguyễn Văn Hoè, Hoàng Ngọc Th** và **Nguyễn Văn Ch** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã tuyên bố:

Tuyên bố các bị cáo **Mạc Xuân B; Phạm Ngọc Hoàng** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về hình phạt:

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Mạc Xuân B** 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn H** cho Ủy ban nhân dân phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo **Nguyễn Văn H** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Ngọc Th** 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ch** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn Ch** cho Ủy ban nhân dân phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo **Nguyễn Văn Ch** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Mạc Xuân B, Nguyễn Văn H, Hoàng Ngọc Th và Nguyễn Văn Ch.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 12/01/2022 bị cáo **Mạc Xuân B** kháng cáo.

Ngày 12 /01/2022 bị cáo **Hoàng Ngọc Th** kháng cáo.

Các Bị cáo đều xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo **Mạc Xuân B; Hoàng Ngọc Th** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không có ý kiến gì về tội danh, điều luật mà Tòa cấp sơ thẩm áp dụng để xử phạt. Các Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Các Bị cáo xin được hưởng án treo và thực sự ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức:

Các Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét lại vì các Bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, số tiền đánh bạc không lớn. Các Bị cáo đều có nhân thân xấu nhưng đã xóa từ nhiều năm, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các Bị cáo có phần nghiêm khắc.

Quan điểm của Viện kiểm sát **chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo; Giảm một phần hình phạt cho cả 02 Bị cáo**, mỗi Bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù.

Xử phạt: Các Bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Các Bị cáo đều xin được hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. **Về hình thức** đơn kháng cáo của các Bị cáo nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo

Căn cứ lời khai của các Bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở Kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/6/2021, tại phòng 18, số nhà 60/41, Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn Ch** sử dụng bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Tá lả”. Đến khoảng 0 giờ 30 phút

ngày 14/6/2021, khi các Bị cáo đang đánh bạc thì bị cơ quan công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tổng cộng số tiền các Bị cáo sử dụng để đánh bạc là 18.400.000 đồng. Số tiền mỗi Bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo **Mạc Xuân B** sử dụng 1.800.000 đồng đánh bạc, bị cáo **Nguyễn Văn H** sử dụng 3.000.000 đồng đánh bạc, bị cáo **Hoàng Ngọc Th** sử dụng 10.700.000 đồng đánh bạc, bị cáo **Nguyễn Văn Ch** sử dụng 2.900.000 đồng đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Mạc Xuân B, Nguyễn Văn H, Hoàng Ngọc Th và Nguyễn Văn Ch là sát phạt nhau bằng tiền trái phép, đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Căn cứ số tiền thu trên chiếu bạc là 18.400.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo cáo **Mạc Xuân B; Hoàng Ngọc Th** theo quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo:

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các Bị cáo lợi dụng phòng trọ của bị cáo Mạc Xuân B để đánh bạc, hành vi của các Bị cáo xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm chính sách phòng chống các tệ nạn xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây thiệt hại về kinh tế của chính gia đình của từng Bị cáo.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng Bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** đều có nhân thân xấu nhưng đã xóa án tích từ nhiều năm và phạm tội ít nghiêm trọng.

Các Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vai trò đồng phạm giản đơn, được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là có căn cứ.

Tuy nhiên,

Tại phiên tòa phúc thẩm các Bị cáo khai đều là lao động chính, có hoàn cảnh khó khăn, số tiền đánh bạc không nhiều, tổng số tiền trong bàn bạc cũng không lớn. Xét về hành vi thì phải cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên vì những căn cứ nêu trên, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước tạo một lần cơ hội cho các Bị cáo.

Nên không cần thiết cách ly các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** ra khỏi xã hội mà cho các Bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các Bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm Quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các Bị cáo.

Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình sự;

3. Về án phí:

Các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ **điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của** Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th**.

II.Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2022/HSST ngày 26/04/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về Quyết định hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

1.Bị cáo **Mạc Xuân B** 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **28** (Hai tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Mạc Xuân B** cho Ủy ban nhân dân phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Ngọc Th 14** (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **28** (Hai Tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Hoàng Ngọc Th** cho Ủy ban nhân dân phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc các Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

III.Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo **Mạc Xuân B, Hoàng Ngọc Th** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV.Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 27/06 /2022.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai;
- VKSND quận Hoàng Mai.;
- TAND quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự
quận Hoàng Mai;
- UBND các phường Giáp Bát;
Trương Định
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH